

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 25 tháng 10 năm 2017 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 228/DSST ngày 20/6/2012 về việc “Tranh chấp hợp đồng ủy quyền và đòi nhà”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Đ.

Địa chỉ: Số 1 đường Trần Huy L, Phường K, quận PN, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đặng D Th.

Địa chỉ: Số 32/24A đường Tr, Phường N, Quận L, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Theo Hợp đồng ủy quyền lập ngày 23/8/2016)

Bị đơn: Bà Nguyen Thi H (Nguyễn Thị H). Đã chết năm 2014.

Người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của bị đơn: Bà Nguyễn Flora Tiểu H (Nguyễn Thị Tiểu H).

Địa chỉ: 1634 C, CA, 91208, USA.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Phú L.

Địa chỉ: Số 15, Phường R, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Theo giấy ủy quyền lập ngày 01/12/2016).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Bà Vũ Thị L.
- Ông Nguyễn Vũ Ph.
- Bà Mai Thị Q.

Cùng địa chỉ: Số 1 đường Trần Huy L, Phường K, quận PN, Thành phố Hồ Chí Minh.

Cùng người đại diện theo ủy quyền: Nguyễn Đ.

(Theo các giấy ủy quyền lập ngày 30/5/2017, 29/3/2013 và 11/3/2013).

- Ông Nguyễn Việt D.
- Trẻ Nguyễn Tố U.
- Trẻ Nguyễn V.

Người đại diện theo pháp luật của hai trẻ: Ông Nguyễn Việt D.

Cùng địa chỉ: Số 1 đường Trần Huy L, Phường K, quận PN, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về phần tranh chấp Hợp đồng ủy quyền: Việc tranh chấp Hợp đồng ủy quyền số 5366 ngày 13/4/2004 tại Phòng Công chứng số 3 Thành phố Hồ Chí Minh hai bên sẽ tự giải quyết với nhau.

2.2 Về tranh chấp đòi nhà:

Hai bên thống nhất xác định giá trị phần thừa kế nhà và quyền sử dụng đất tại địa chỉ số 1 đường Trần Huy L, Phường K, quận PN, Thành phố Hồ Chí Minh của bà Nguyễn F (Nguyễn Thị T H) là 6.300.000.000 (Sáu tỷ ba trăm triệu) đồng.

Ông Nguyễn Đ trả cho phía bà Huê có ông Trần Phú L là đại diện theo ủy quyền tổng số tiền là: 6.300.000.000 (Sáu tỷ ba trăm triệu) đồng để ông Nguyễn Đ được xác lập quyền sử dụng đất và quyền sở hữu nhà tại địa chỉ số 1 đường Trần Huy L, Phường K, quận PN, Thành phố Hồ Chí Minh. Số tiền 500.000.000 (Năm trăm triệu) đồng đã được nguyên đơn ông Nguyễn Đ giao cho bà Nguyễn F (Nguyễn Thị T H) có ông Trần Phú L là đại diện theo ủy quyền trực tiếp nhận. Số tiền còn lại là 5.800.000.000 (Năm tỷ tám trăm triệu) đồng đã được ông Nguyễn Đ chuyển vào tài khoản do ông Trần Phú L (Là người đại diện theo ủy quyền của bà Huê) đứng tên chủ sở hữu được mở tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần C với số tài khoản 1... (Theo Thư thông báo về việc phong tỏa tài khoản thanh toán ngày 25/10/2017).

Bà Nguyễn F (Nguyễn Thị T H) có ông Trần Phú L là đại diện theo ủy quyền được quyền rút số tiền 5.800.000.000 (Năm tỷ tám trăm triệu) đồng từ tài khoản số 1 tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần C kể từ ngày 03/02/2018.

Hai bên thống nhất bà Nguyễn F (Nguyễn Thị T H) có ông Trần Phú L là đại diện theo ủy quyền xác nhận không giữ giấy tờ gốc đối với nhà và đất tại địa chỉ số 1 đường Trần Huy L, Phường K, quận PN, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ông Nguyễn Đ được quyền liên hệ cơ quan chức năng có thẩm quyền để tiến hành làm thủ tục xin cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại địa chỉ số 1 đường Trần Huy L, Phường K, quận PN, Thành phố Hồ Chí Minh theo hiện trạng vị trí được thể hiện tại Bản vẽ hiện trạng vị trí của Công ty TNHH Đo đạc - Thiết kế - Xây dựng KĐ lập ngày 28/4/2013 được Phòng Quản lý đô thị quận P N kiểm tra nội nghiệp ngày 05/6/2013. Các chi phí để thực hiện thủ tục xin cấp giấy chứng nhận sẽ do ông Nguyễn Đ chịu.

2.3 Về án phí:

Ông Nguyễn Đ tự nguyện chịu 50% mức án phí không có giá ngạch là 100.000 (Một trăm nghìn) đồng đối với yêu cầu hủy hợp đồng ủy quyền. Ông Nguyễn Đ chịu án phí sơ thẩm là: 28.575.000 (Hai mươi tám triệu năm trăm bảy mươi lăm nghìn) đồng cho yêu cầu đòi nhà. Ông Nguyễn Đ được căn trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng theo Biên lai thu số AG/2010/03594 ngày 19/6/2017 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Số tiền án phí ông Nguyễn Đ phải nộp thêm là 28.475.000 (Hai mươi tám triệu bốn trăm bảy mươi lăm nghìn) đồng.

Bà Nguyễn F (Nguyễn Thị T H) chịu án phí sơ thẩm là: 28.575.000 (Hai mươi tám triệu năm trăm bảy mươi lăm nghìn) đồng. Nguyễn F (Nguyễn Thị T H) được căn trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng mà bà Nguyễn Thị H đã nộp theo Biên lai thu số AG/2010/04745 ngày 22/01/2015 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Số tiền án phí bà Nguyễn F (Nguyễn Thị T H) phải nộp thêm là 28.375.000 (Hai mươi tám triệu ba trăm bảy mươi lăm nghìn) đồng.

Thi hành tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành

án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân Cấp Cao tại TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Cấp cao tại TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân TP.HCM;
- Cục Thi hành án dân sự TP.HCM;
- Ủy ban nhân dân quận P N, TP.HCM;
- Ngân hàng TPCP C;
- Các đương sự;
- Lưu HS-VP

THẨM PHÁN

Hồ Minh Cường